

Bản án số: 419/2024/HS-PT
Ngày: 30-8-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hưng

Các Thẩm phán: Ông Ngô Thanh Sỹ

Bà Trần Thị Thanh Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Đức Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:

Bà Tống Thị Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 254/2024/TLPT-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo Phạm Anh H do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2024/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Phạm Anh H, sinh năm 1982, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Khu A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H1, sinh năm 1955 và bà Bùi Thị L, sinh năm 1958; có vợ là Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1984; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2001 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 289/HSST ngày 13/9/2001), đã chấp hành hình phạt tù và nộp án phí xong ngày 01/9/2003.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đỗ Văn V – Luật sư Công ty Luật TNHH MTV Đ, Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai – có mặt.

- Bị hại: Anh Trần Khắc V1, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp H, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Anh H là bạn lái xe với bị hại anh Trần Khắc V1, sinh năm 1989, trú tại: ấp H, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Vào khoảng 16 giờ ngày 21/11/2022, anh V1, bị cáo cùng một số người khác tổ chức nhậu tại quán “Phú Quý 3”, khu tái định cư thuộc xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi tính tiền để ra về thì anh V1 và bị cáo xảy ra mâu thuẫn nhưng được mọi người can ngăn. Do anh V1 nói bị cáo H là “H khủng là thằng nào” Sau đó, bị cáo bỏ đi về nhà nhưng bức tức anh V1 nên bị cáo gọi điện thoại qua zalo cho anh V1 để hẹn gặp giải quyết mâu thuẫn. Bị cáo hẹn anh V1 ra chợ mới Long Thành để giải quyết mâu thuẫn và anh V1 đồng ý. Sau đó, bị cáo điều khiển xe ô tô biển số 60A-430.83 đến cửa hàng “Thiên Kim” chợ mới Long Thành gặp Cọp (chưa rõ họ tên, địa chỉ) và rủ Cọp đi cùng. Khi tới gần nơi, bị cáo dừng xe tại 01 quán nhậu, nhặt 04 vỏ chai bia bằng thủy tinh và đưa cho Cọp 02 vỏ chai bia làm hung khí đánh nhau. Anh V1 mang theo 01 con dao dài 42 cm (cán gỗ dài 12 cm, lưỡi kim loại dài 30 cm), điều khiển xe ô tô biển số 60A-848.37 đến chỗ hẹn gặp bị cáo. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo, Cọp và anh V1 gặp nhau tại chỗ hẹn. Anh V1 cầm dao tiến đến chỗ bị cáo nói “sao mày đòi đâm tao” thì bị cáo cầm 01 vỏ chai bia đánh 01 cái vào đầu. Anh V1 cầm dao chém liên tiếp nhiều nhát từ trên xuống trúng vào vùng đầu, vai của bị cáo làm bị cáo ngã xuống đất, Cọp cầm 01 vỏ chai bia ném về phía anh V1 nhưng không trúng. Anh V1 cầm dao đuổi theo Cọp thì bị Cọp ném 01 vỏ chai bia còn lại trúng vào người. Anh V1 quay lại cầm dao đuổi theo bị cáo. Bị cáo bỏ chạy được 15 m thì anh V1 đuổi kịp và dùng dao chém nhiều nhát trúng vào vùng đầu, vai, tay của bị cáo làm bị cáo té xuống đường, hai tay ôm đầu. Thấy vậy, Cọp chạy đến dùng đá ném về phía anh V1 nhưng không trúng, anh V1 cầm dao đuổi theo Cọp nhưng không kịp nên quay lại chỗ bị cáo đang nằm, anh V1 cầm dao chém liên tiếp nhiều nhát vào chân, tay và đầu bị cáo. Thấy bị cáo bị thương, người chảy nhiều máu. Anh V1 đến lấy xe ô tô của mình bỏ đi về nhà. Bị cáo được người dân đưa đi cấp cứu và trình báo Công an thị trấn Long Thành.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1343/TgT/2022 ngày 01/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận thương tích Phạm Anh H: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Phạm Anh H áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: 16%. Vật gây thương tích: vật sắc.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0051/TgT/2023 ngày 23/01/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận: Đã được trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai giám định kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể là 16% tại bản kết luận số 1343/TgT/2022 ngày 01/12/2022. Phần giám định bổ sung: Tổn thương gây đầu dưới hai xương cẳng tay trái sát cổ tay hiện để lại hạn chế vận động cổ tay trái mức độ ít. Tỷ lệ: 16%; Tổn thương đứt gân cơ chày trước, cơ

đuôi ngón cái dài hiện để lại hạn chế vận động cổ chân phải. Tỷ lệ: 06%.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ y tế định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định bổ sung của nạn nhân Phạm Anh H áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư là: 33%.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 0648/KLTTCT-TTPYDN ngày 07/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận thương tích của Trần Khắc V1:

Các kết quả chính: (Khám giám định, khám chuyên khoa, cận lâm sàng): Sẹo đỉnh đầu bên phải kích thước 03x0,3cm. Tỷ lệ: 02%.

Tại Bản kết luận giám định cơ chế tổn thương qua hồ sơ số 0963/KLGDCCT-TTPYDN ngày 12/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận thương tích của Trần Khắc V1: Sẹo đỉnh đầu bên phải kích thước (3x0,3 cm. Tổn thương này do vật tày hoặc vật tày có cạnh tác động vào vùng đỉnh đầu bên phải với lực vừa đủ theo hướng phải qua trái, từ trên xuống dưới hoặc gần song song với bề mặt da gây nên).

Về vật chứng: Không có.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bồi thường số tiền 50.000.000 đồng, bị cáo đã giao nộp số tiền 5.000.000 đồng tại cơ quan thi hành án để bồi thường khắc phục hậu quả.

Đối với hành vi của Trần Khắc V1 có dấu hiệu cấu thành tội “Giết người” quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã chuyển hồ sơ liên quan đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai để xử lý theo thẩm quyền. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2024/HS-ST ngày 25/6/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã tuyên phạt Trần Khắc V1 13 năm tù về tội “Giết người” chưa đạt.

Đối với đối tượng tên Cọc có dấu hiệu đồng phạm với bị cáo Phạm Anh H về tội “Cố ý gây thương tích” chưa xác định được nhân thân nên tiếp tục xác minh xử lý sau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2024/HS-ST ngày 15/3/2024, Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Anh H 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 08 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, nghĩa vụ chậm trả, nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 19/3/2024, bị hại Trần Khắc V1 gửi đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét lại tội danh và hình phạt áp dụng đối với bị cáo với lý do: Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là quá nhẹ so với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo dùng vỏ chai thủy tinh đánh vào đỉnh đầu là vùng trọng yếu, có thể gây chết người, đề nghị xét xử bị cáo về tội “Giết người”. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại giữ nguyên kháng cáo.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của bị cáo, bị hại tại phiên tòa, chỉ có căn cứ xét xử hành vi của bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Với diễn biến hành vi đã thực hiện thì bị cáo đã phạm 2 tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a (dùng hung khí nguy hiểm) và điểm i (có tính chất côn đồ) khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự nhưng chưa được cấp sơ thẩm xem xét đầy đủ. Quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 19.000.000 đồng nhưng chỉ mới bồi thường được 5.000.000 đồng. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được áp dụng, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là không phù hợp. Đề nghị chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt theo hướng tăng hình phạt, không cho bị cáo hưởng án treo và sửa phần điều luật áp dụng tại bản án.

- Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Căn cứ hành vi bị cáo thực hiện, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng, có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình; nguyên nhân xảy ra vụ án có phần lỗi của bị hại, việc áp dụng tình tiết định khung hình phạt có tính chất côn đồ là không phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại Trần Khắc V1 gửi đơn kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về kháng cáo:

[2.1] Về tội danh:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Anh H khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện, phù hợp với hành vi của bị cáo được mô tả tại Cáo trạng, Bản án sơ thẩm, các tài liệu, chứng cứ được thu thập có tại hồ sơ và lời khai bị hại tại phiên tòa. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

Diễn biến quá trình thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ khi ăn uống cùng nhau tại quán ăn, đã được những người khác can ngăn nhưng sau khi về nhà bị cáo vẫn còn bực tức và đã chủ động gọi điện thoại cho bị hại nhiều lần hẹn giải quyết mâu thuẫn. Trên đường đi còn rủ thêm đối tượng tên Cọp và chuẩn bị trước hung khí, khi gặp nhau tại nơi hẹn thì bị

cáo đã dùng vỏ chai bia đánh bị hại trước, gây thương tích với tỷ lệ 2%. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm hai tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a (dùng hung khí nguy hiểm) và điểm i (có tính chất côn đồ) khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, cấp sơ thẩm chỉ xét xử bị cáo với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là chưa đầy đủ.

[2.2] Về trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cấp sơ thẩm nhận định bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện khắc phục thiệt hại nộp tại cơ quan thi hành án để bồi thường, theo đó đã áp dụng các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Ngoài ra còn xem xét thêm các tình tiết giảm nhẹ khác như bị cáo bị bị hại chém để lại thương tật thời gian điều trị kéo dài, bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải nuôi hai con nhỏ để xử phạt bị cáo 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Lời khai của bị cáo có tại hồ sơ và tại phiên tòa thể hiện việc bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cấp sơ thẩm áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 19.000.000đ, nhưng bị cáo chỉ nộp tại cơ quan thi hành án số tiền 5.000.000đ là chưa đủ để áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Do vậy, cùng với các tình tiết giảm nhẹ khác như viện dẫn nêu trên thì chỉ áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo tuy chỉ gây thương tích bị hại với tỷ lệ 2%, nhưng từ hành vi của bị cáo đã thực hiện làm phát sinh một vụ án đặc biệt nghiêm trọng khác. Đồng thời, hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ, không đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Từ nhận định nêu trên, xét thấy việc cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận phần kháng cáo của bị hại về hình phạt, tăng hình phạt áp dụng đối với bị cáo, không cho hưởng án treo, đồng thời sửa về điều luật áp dụng.

[3] Về án phí: Bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo phù hợp một phần nhận định của Hội đồng xét xử nêu trên nên được chấp nhận phần phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Trần Khắc V1, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2024/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành về hình phạt và điều luật áp dụng.

2. Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phạm Anh H 01 (một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND huyện Long Thành;
- VKSND huyện Long Thành;
- Phòng PV06 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Long Thành;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS H. Long Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trung Hưng